

Bản án số: 82/2022/DS-ST

Ngày: 30-9-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Lộc

2. Ông Dương Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 278/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Từ Hùng D, sinh năm 1958

Địa chỉ: Ấp A, xã KA, huyện UM, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Trần Nguyên H (theo giấy ủy quyền 11/6/2022, ông H có mặt)

Địa chỉ: Khóm B, phường C, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Lê Văn S (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê HT, xã TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trình bày của ông Phan Trần Nguyên H:**

Vào ngày 02/01/1998 ông Từ Hùng D có cho ông Lê Văn S vay số vàng 20 chỉ vàng 24K, hai bên có làm biên nhận nợ và có xác nhận của chính quyền địa phương. Theo thỏa thuận, ông S có trách nhiệm trả vàng mượn đến cuối tháng giêng năm 1998, cho mượn không tính lãi, vì là quan hệ cậu cháu và khi mượn vàng, ông S còn xác định thêm là ông S đã lớn tuổi, nếu không có khả năng thanh toán thì con cháu của ông sẽ thay ông thanh toán số vàng mượn này cho ông D. Ông D đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng ông S chỉ thanh toán được 01 chỉ vàng 24K, còn lại 19 chỉ vàng 24K đến nay chưa thanh toán.

Tại phiên tòa, ông Phan Trần Nguyên H đại diện cho ông Từ Hùng D khởi kiện ông Lê Văn S yêu cầu thanh toán số vàng còn lại 19 chỉ vàng 24K, không yêu cầu thanh toán lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ông Từ Hùng D khởi kiện ông Lê Văn S tại Tòa án nhân dân huyện Thới Bình yêu cầu thanh toán số tiền mượn là 19 chỉ vàng 24K. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, tranh chấp nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

[2] Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ nhưng ông Lê Văn S vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông S theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Từ Hùng D và ông Lê Văn S là thực tế có xảy ra. Ông D yêu cầu ông S thanh toán 19 chỉ vàng 24K nhưng ông S không thanh toán nên phát sinh tranh chấp.

[5] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Biên nhận ngày 2 tháng giêng năm 1998, ngày 02/9/2012 do ông Lê Văn S ký, có xác nhận của chính quyền địa phương ấp LHT, xã TB thể hiện ông S có mượn của ông Từ Hùng D 20 chỉ vàng 20K, tại phiên tòa, đại diện của ông D xác định khi vay mượn vàng, ông S cũng đã lớn tuổi, ông S thỏa thuận nếu sau này ông già, không có khả năng thanh toán thì các con ông sẽ thanh toán tiền cho ông D, tuy nhiên việc thỏa thuận này chỉ nói miệng, không có làm văn bản. Từ khi vay mượn vàng cho đến nay, ông S đã thanh toán cho ông D được 01 chỉ vàng 24K, còn nợ lại 19 chỉ vàng 24K, ông D yêu cầu ông S thanh toán tiếp 19 chỉ vàng 24K. Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ, phía ông S không có ý kiến gì phản hồi, vì ông S

là người trực tiếp ký vào biên nhận mượn vàng của ông D nên ông S phải có nghĩa vụ thanh toán nợ vàng cho ông D. Đó đó, buộc ông Lê Văn S có nghĩa vụ thanh toán cho ông Từ Hùng D số vàng 19 (*mười chín*) chỉ vàng 24K là phù hợp.

[6] Các vấn đề khác: Ông S được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng: Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

1. Xét xử vắng mặt ông Lê Văn S.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Từ Hùng D đối với ông Lê Văn S, về việc yêu cầu thanh toán vàng vay.

Buộc ông Lê Văn S có nghĩa vụ thanh toán cho ông Từ Hùng D 19 (*mười chín*) chỉ vàng 24K.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn S được miễn án phí theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Lan Anh